

Upline French's visa tutorial

A- Conditions for a French business visa

1. Vietnamese citizens aged 18 and over
2. Have never violated the laws of France nor violated immigration laws before (applicable to France and Vietnam)
3. Do not violate criminal and civil laws at the time of application
4. Do not use stimulants or trade illegal stimulants
5. Travel to France for the purpose of carrying out commercial activities, participating in meetings, conferences, fairs or equivalent activities and the total period of temporary stay in France and countries covered by border treaties Schengen general must be less than 90 days
6. Prove the cooperative relationship between the two parties
7. Eligibility to prove employment, sufficient finances to cover the entire trip, and ties to the country of stay
8. Proof of exit from Schengen after completing the business trip
9. Proof of means of transportation, accommodation and insurance throughout the journey

B- French visa application process

Step 1: Determine the appropriate visa type on the website France-visas

https://connect.france-visas.gouv.fr/realms/usager/login-actions/authenticate?client_id=fv-fo-keycloak-web&tab_id=GVdvm0WLej0&execution=956d55c0-c1b6-461a-9715-f558e48db6f5&kc_locale=en

Step 2: Fill out the visa application

- * Create an account at the France-visas website and fill your visa application
- * After completing the application, the France-visas system also clearly states for you the necessary documents to prepare

Step 3: Prepare documents according to system instructions

Step 4: Make an appointment

- * Make an appointment to submit your application at the TLScontact visa application center website

<https://visas-fr.tlscontact.com/visa/vn>

Step 5 : Submit application at TLScontact

- * Arrange complete records
- * Take biometrics (fingerprints)
- * Pay the review fee
- * Register for results delivery method (by post or directly at the TLScontact visa center)

Step 6 : Monitor and receive results

- * Track the approval process via the TLScontact website
- * Receive results (by post or in person at a TLScontact visa center)

Note when preparing documents

- * For documents that are not originals, they must be certified as a copy within the last 3 months
- * Vietnamese documents must be accompanied by a valid translation into French or English with a notarized stamp
- * Documents submitted as notarized copies must be accompanied by originals for comparison
- * Photocopy documents on A4 paper size

Profile

- Visa application form printed from the France-Visas system
- * Original passport valid for at least 6 months
- * Old passport (if any)
- * 02 photos measuring 3.5 x 4.5 cm, white background, taken no more than 6 months (standard photos according to instructions)
- * Household
- * Marriage certificate (if married)
- * Divorce decision (if divorced)

financial records

- * Saving
- * Certificate of savings book balance (original with bank confirmation)
- * Real estate ownership documents (if any)
- * Other property ownership documents such as: car, stocks, bonds,... (if any)
- * Financial guarantee commitment letter (if the applicant receives financial support)

job profiles

- * For workers
 - * Labor contract
 - * Decision sent to work
 - * Appointment decision (if any)
 - * Payroll for the most recent 3 months (if salary is received in cash) or salary account statement for the most recent 3 months with bank confirmation (if salary is received via bank transfer)
- * For freelancers
 - * Evidence such as photos of factories/stores, purchase/sale contracts between partners, invoices/sales contracts, magazines/electronic newspaper links.... proving current work
 - * Original personal account statement of the last 3 months certified by the bank

Work profile

- * Documents from Vietnamese businesses
 - * Business registration certificate
 - * Tax payment receipt or tax declaration for the most recent 3 months (company photo stamped)
 - * Latest 3 months company account statement with bank confirmation

- * Documents proving the cooperative relationship between the two parties (for example: sales contract, purchase invoice, email, photos,...)
- * Documents from a business or organization in France
 - * Invitation letter and invitation content should clearly state:
 - * Full name, title and business contact information of the inviting entity
 - * A brief summary of the reason for the invitation, including details of the business or trade to be undertaken
 - * Full names of all invited members
 - * Intended time and detailed trip itinerary
 - * Statement specifying who will be responsible for all trip expenses
- * Passport or ID Card side of the inviter
- * Business registration license of inviting company
- * If there is no invitation letter, provide a card to attend fairs, exhibitions,...

Other documents such as round-trip air tickets, train tickets, hotel booking, Full trip insurance...

C- Cost of applying for a French visa

Government fee- collected by the Consulate for the application processing process.
Service fee- collected by TLScontact for your submission process at the centre.

- * Government fee: 2,078,000 VND, equivalent to 80 Euro
- * Service fee: 831,500 VND
- * Fee for using premium services at TLScontact: 1,025,000 VND
- * Result delivery service fee: 110,000 VND
- * Weekend application fee: 1,025,000 VND

+++++

Hướng dẫn xin visa Pháp

A- Điều kiện để được cấp thị thực Pháp công tác

1. Công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên
2. Chưa từng vi phạm pháp luật của nước Pháp cũng như vi phạm luật xuất nhập cảnh trước đây (áp dụng đối với Pháp và Việt Nam)
3. Không vi phạm pháp luật hình sự và dân sự tại thời điểm nộp hồ sơ
4. Không sử dụng chất kích thích hoặc buôn bán chất kích thích trái phép
5. Đến Pháp với mục đích thực hiện các hoạt động thương mại, tham gia cuộc họp, hội nghị, hội chợ hay các hoạt động tương đương và tổng thời gian lưu trú tạm thời tại Pháp và các nước nằm trong hiệp ước biên giới chung Schengen phải dưới 90 ngày
6. Chứng minh được mối quan hệ hợp tác giữa hai bên
7. Đủ điều kiện chứng minh việc làm, tài chính đủ chi trả cho toàn bộ chuyến đi và sự ràng buộc với đất nước đang lưu trú
8. Chứng minh được sự ra khỏi Schengen sau khi kết thúc chuyến công tác
9. Chứng minh phương tiện đi lại, chỗ ở và bảo hiểm trong suốt hành trình

B- Quy trình xin visa Pháp

Bước 1: Xác định loại thị thực phù hợp trên website France-visas

https://connect.france-visas.gouv.fr/realms/usager/login-actions/authenticate?client_id=fv-fo-keycloak-web&tab_id=GVdvm0WLej0&execution=956d55c0-c1b6-461a-9715-f558e48db6f5&kc_locale=en

Bước 2: Điền đơn xin thị thực

- Tạo tài khoản ở website France-visas và khai đơn xin thị thực
- Sau khi hoàn thành đơn khai, tại hệ thống France-visas cũng nêu rõ cho bạn những giấy tờ cần thiết phải chuẩn bị

Bước 3: Chuẩn bị hồ sơ theo hướng dẫn của hệ thống

Bước 4: Đặt lịch hẹn

- Đặt hẹn nộp hồ sơ tại website trung tâm tiếp nhận thị thực TLScontact
- <https://visas-fr.tlscontact.com/visa/vn>

Bước 5 : Nộp hồ sơ tại TLScontact

- Sắp xếp hồ sơ đầy đủ
- Lấy dấu sinh trắc học (dấu vân tay)
- Nộp lệ phí xét duyệt
- Đăng ký hình thức giao nhận kết quả (qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại trung tâm thị thực TLScontact)

Bước 6 : Theo dõi và nhận kết quả

- Theo dõi tiến trình xét duyệt qua website TLScontact
- Nhận kết quả (qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại trung tâm thị thực TLScontact)

Lưu ý khi chuẩn bị giấy tờ

- Đối với các giấy tờ không phải là bản gốc cần phải được sao y công chứng trong vòng 3 tháng trở lại
- Tài liệu tiếng Việt phải kèm theo bản dịch hợp lệ sang tiếng Pháp hay tiếng Anh có dấu công chứng

- Các giấy tờ khi nộp bản sao y công chứng phải kèm theo bản gốc để đối chiếu
- Tài liệu photocopy trên khổ giấy A4

Hồ sơ cá nhân

- tờ khai xin thị thực in ra từ hệ thống France-Visas
- Hộ chiếu gốc còn hiệu lực ít nhất 6 tháng
- Hộ chiếu cũ (nếu có)
- 02 tấm ảnh kích thước 3,5 x 4,5 cm, nền trắng, chụp không quá 6 tháng (hình chuẩn theo hướng dẫn)
- Hộ khẩu
- Giấy đăng ký kết hôn (nếu đã kết hôn)

- Quyết định ly hôn (nếu đã ly hôn)

Hồ sơ tài chính

- Sổ tiết kiệm
- Giấy xác nhận số dư sổ tiết kiệm (bản gốc có xác nhận của ngân hàng)
- Giấy tờ sở hữu nhà đất (nếu có)
- Giấy tờ sở hữu tài sản khác như: xe hơi, cổ phiếu, trái phiếu,... (nếu có)
- Giấy cam kết bảo lãnh tài chính (nếu đương đơn được hỗ trợ tài chính)

Hồ sơ công việc

- Đối với người lao động
- Hợp đồng lao động
- Quyết định cử đi công tác
- Quyết định bổ nhiệm (nếu có)
- Bảng lương 3 tháng gần nhất (nếu nhận lương bằng tiền mặt) hoặc sao kê tài khoản nhận lương 3 tháng gần nhất có xác nhận của ngân hàng (nếu nhận lương qua chuyển khoản)

Đối với người làm nghề tự do (Freelancer)

- Bảng chứng như hình ảnh nhà xưởng/cửa hàng, hợp đồng mua/bán giữa các đối tác, hóa đơn/hợp đồng buôn bán, tạp chí/link báo điện tử.... chứng minh công việc hiện tại

Sao kê tài khoản cá nhân 3 tháng gần nhất bản gốc có xác nhận của ngân hàng

Hồ sơ công tác

- Giấy tờ phía doanh nghiệp Việt Nam
- Giấy đăng ký kinh doanh
- Biên lai nộp thuế hoặc tờ khai thuế 3 tháng gần nhất (photo đóng mộc treo công ty)

Sao kê tài khoản công ty 3 tháng gần nhất có xác nhận của ngân hàng

Giấy tờ chứng minh mối quan hệ hợp tác giữa hai bên (ví dụ: hợp đồng mua bán, hóa đơn mua hàng, email, hình ảnh,...)

- Giấy tờ phía doanh nghiệp hoặc tổ chức ở Pháp
- Thư mời, nội dung thư mời cần nêu rõ:
- Tên đầy đủ, tiêu đề và thông tin liên hệ kinh doanh của đơn vị mời
- Nội dung tóm tắt ngắn gọn về lý do mời, bao gồm các chi tiết về việc kinh doanh, thương mại sẽ được thực hiện

Tên đầy đủ của tất cả thành viên được mời

Thời gian dự định và hành trình chi tiết của chuyến đi

Tuyên bố chỉ định ai sẽ chịu trách nhiệm cho tất cả các chi phí chuyến đi

Mặt hộ chiếu hoặc ID Card của người mời

Giấy phép đăng ký kinh doanh công ty mời

Nếu không có thư mời, cung cấp thẻ tham dự hội chợ, triển lãm,...

Hồ sơ khác như vé máy bay khứ hồi, vé tàu, booking khách sạn, bảo hiểm toàn bộ chuyến đi:

C- Chi phí xin visa Pháp

Phí chính phủ- thu bởi Cơ quan lãnh sự quán cho quá trình xét duyệt hồ sơ.
Phí dịch vụ- thu bởi TLScontact cho quá trình nộp hồ sơ của bạn tại trung tâm.

- Phí chính phủ: 2.078.000 VND, tương đương 80 Euro
- Phí dịch vụ: 831.500 VND
- Phí sử dụng dịch vụ cao cấp tại TLScontact: 1.025.000 VND
- Phí dịch vụ chuyển phát kết quả: 110.000 VND
- Phí nộp hồ sơ vào cuối tuần: 1.025.000 VND

+++++